

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA  
Mã chứng khoán : HSA  
Địa chỉ trụ sở chính : Số 9, Ngách 48/2, Ngõ 48, Tô Vĩnh Diện, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội  
Điện thoại : (024) 3537 9671  
Người công bố thông tin : LÃ GIANG TRUNG  
Địa chỉ : 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội  
Điện thoại : (024) 3537 9671  
Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  Bất thường  
 Theo yêu cầu  Định kỳ  
Nội dung thông tin công bố : Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ 2018

Thông tin này đã được công bố vào ngày 24/10/2018 trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: <http://hestia.vn/>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Hà Nội, ngày 24. tháng 10. năm 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA  
NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tổng Giám đốc



LÃ GIANG TRUNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA**

Số: 15/2018/NQ-HĐQT



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA**

*(V/v Thông qua kết quả phát hành riêng lẻ để cân trừ công nợ 2018)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2006, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hestia;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 của Hestia số 02/2018/NQ-ĐHĐCĐ/HSA ngày 23/08/2018;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Hội đồng quản trị Hestia ngày 24/10/2018.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 02/2018/NQ-ĐHĐCĐ/HSA ngày 23/08/2018, chi tiết như sau:**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Hestia
2. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
4. Phát hành thêm cổ phiếu để cân trừ công nợ: 3.109.881 cổ phiếu (Ba triệu một trăm lẻ chín nghìn tám trăm tám mươi một cổ phiếu).
5. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 3.109.881 cổ phần
6. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 3.109.881 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán.
7. Giá phát hành:
  - Giá phát hành thấp nhất: 24.427 đồng/cổ phiếu.
  - Giá phát hành cao nhất: 54.047 đồng/cổ phiếu.
  - Giá phát hành bình quân gia quyền: 46.202 đồng/cổ phiếu.



3. Tổng số tiền thu từ việc chào bán cổ phiếu: 0 đồng (do Công ty thực hiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ)
8. Đối tượng được phát hành thành công: theo danh sách các chủ nợ và khoản nợ của từng chủ nợ được hoán đổi đính kèm.
9. Thời gian chào bán:
  - Ngày bắt đầu chào bán: 23/10/2018
  - Ngày hoàn thành đợt chào bán: 24/10/2018

**Điều 3: Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thực hiện các công việc sau:**

1. Báo cáo UBCKNN sau khi hoàn tất đợt chào bán, thực hiện các công việc khác phục vụ cho việc chào bán cổ phiếu để hoán đổi sau khi có ý kiến chấp thuận kết quả của UBCKNN;
2. Chính sửa điều lệ, thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và thay đổi đăng ký chứng khoán với Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hà Nội;
3. Thực hiện các công việc có liên quan để hoàn tất việc phát hành riêng lẻ.

**Điều 3: Hiệu lực và thực hiện**

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký;
2. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc cùng các khối/đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



LÁ GIANG TRUNG

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA CÁC CHỦ NỢ THAM GIA MUA  
CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ (HOÁN ĐỔI NỢ)**

*(Đính kèm Nghị quyết Hội đồng quản trị số 15/2018/NQ-HĐQT ngày 24/10/2018 của CTCP  
Hestia)*

Stt	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND hoặc Hộ chiếu	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Tổng số lượng cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
1	Bùi Thanh Tài		0	8.900	8.900	0,113%
2	Cần Lan Anh		0	4.100	4.100	0,052%
3	Cao Hồng Quân		0	25.000	25.000	0,318%
4	Cao Quang Toán		0	6.700	6.700	0,085%
5	Cao Việt Thắng		0	6.200	6.200	0,079%
6	Chu Đức Dũng		0	19.100	19.100	0,243%
7	Chu Ngọc Mai		300	455.900	456.200	5,795%
8	Đặng Bích Ngọc		0	26.193	26.193	0,333%
9	Đặng Thị Lan Anh		0	4.100	4.100	0,052%
10	Đào Thị Bích Hạnh		33.960	19.566	53.526	0,680%
11	Đào Tự Lịch		0	16.000	16.000	0,203%
12	Đinh Thị Chát		0	22.300	22.300	0,283%
13	Đinh Thị Ngọc Lan		3.262	7.400	10.662	0,135%
14	Đỗ Kim Thanh		5.463	5.500	10.963	0,139%
15	Đỗ Minh Phương		0	18.500	18.500	0,235%
16	Đỗ Ngọc Minh		7.417	20.200	27.617	0,351%
17	Đỗ Thị Hằng		0	7.355	7.355	0,093%
18	Đỗ Trần Trung Chiến		0	35.300	35.300	0,448%
19	Đoàn Thị Vân Anh		0	9.411	9.411	0,120%
20	Đoàn Việt Công		0	8.800	8.800	0,112%

Stt	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND hoặc Hộ chiếu	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu được phân phôi	Tổng số lượng cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
21	Dương Thị Bích Liên		0	6.000	6.000	0,076%
22	Dương Xuân Tý		0	63.194	63.194	0,803%
23	Hà Thị Phương Giang		0	8.000	8.000	0,102%
24	Hồ Sỹ Việt Anh		22.627	10.800	33.427	0,425%
25	Hoàng Việt		3.347	5.100	8.447	0,107%
26	Khổng Trung Kiên		0	8.000	8.000	0,102%
27	Lã Thị Thu Thủy		0	14.680	14.680	0,186%
28	Lê Anh Tuấn		0	25.173	25.173	0,320%
29	Lê Anh Tuấn		0	5.300	5.300	0,067%
30	Lê Hoàng Hoa		0	7.041	7.041	0,089%
31	Lê Ngọc Tuấn		0	45.600	45.600	0,579%
32	Lê Thị Kim Thoa		100	6.000	6.100	0,077%
33	Lê Thị Thanh Mai		0	6.000	6.000	0,076%
34	Lê Thị Thu Giang		100	9.740	9.840	0,125%
35	Lê Thị Thu Hà		0	5.600	5.600	0,071%
36	Lê Thị Thu Hằng		0	9.600	9.600	0,122%
37	Lê Tiến Công		0	19.000	19.000	0,241%
38	Lương Ngọc Hồng		0	10.000	10.000	0,127%
39	Lương Tuấn Tùng		0	7.400	7.400	0,094%
40	Lưu Anh Tuấn		0	13.520	13.520	0,172%
41	Lưu Liên Hương		0	4.735	4.735	0,060%
42	Mai Ngọc Linh		0	8.000	8.000	0,102%
43	Mai Việt Cường		39.995	35.000	74.995	0,953%

Stt	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND hoặc Hộ chiếu	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Tổng số lượng cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
44	Nghiêm Duy Thái		0	5.000	5.000	0,064%
45	Ngô Kim Huyền		0	13.000	13.000	0,165%
46	Ngô Thị Huệ Minh		0	13.002	13.002	0,165%
47	Ngô Thị Ngọc		0	6.100	6.100	0,077%
48	Nguyễn Anh Vũ		13.314	20.100	33.414	0,424%
49	Nguyễn Bá Hưng		242.052	113.000	355.052	4,510%
50	Nguyễn Đại Việt		0	6.100	6.100	0,077%
51	Nguyễn Hoàng Phúc		0	28.100	28.100	0,357%
52	Nguyễn Hồng Nhung		0	21.400	21.400	0,272%
53	Nguyễn Hữu Dũng		0	5.700	5.700	0,072%
54	Nguyễn Long Hưng		7.677	33.900	41.577	0,528%
55	Nguyễn Mai Dung		14.200	5.800	20.000	0,254%
56	Nguyễn Minh Trang		0	5.900	5.900	0,075%
57	Nguyễn Quang Minh		0	10.000	10.000	0,127%
58	Nguyễn Thanh Phong		0	28.600	28.600	0,363%
59	Nguyễn Thế Phong		0	49.916	49.916	0,634%
60	Nguyễn Thị Diễm Hằng		1.600	7.900	9.500	0,121%
61	Nguyễn Thị Đức Hạnh		0	46.600	46.600	0,592%
62	Nguyễn Thị Hương Giang		0	32.800	32.800	0,417%
63	Nguyễn Thị Mai Hương		100	3.500	3.600	0,046%
64	Nguyễn Thị Minh Tuyết		100	10.000	10.100	0,128%
65	Nguyễn Thị Trà My		0	16.900	16.900	0,215%
66	Nguyễn Thy Phước		0	234.200	234.200	2,975%

Stt	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND hoặc Hộ chiếu	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Tổng số lượng cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
67	Nguyễn Tiến Dũng		0	9.300	9.300	0,118%
68	Nguyễn Tú Anh		0	2.544	2.544	0,032%
69	Nguyễn Tuấn Đạt		214.200	37.400	251.600	3,196%
70	Nguyễn Văn Minh		0	5.800	5.800	0,074%
71	Nguyễn Xuân Nghĩa		0	37.800	37.800	0,480%
72	Nguyễn Xuân Thạch		220.000	456.000	676.000	8,587%
73	Phạm Ngọc Thạch		0	3.900	3.900	0,050%
74	Phạm Thế Hiển		26.595	252.300	278.895	3,543%
75	Phạm Thị Kim Yến		0	10.000	10.000	0,127%
76	Phạm Thị Tuyết Trinh		0	6.000	6.000	0,076%
77	Phạm Thúy Nga		0	6.000	6.000	0,076%
78	Phạm Thúy Vân		0	5.000	5.000	0,064%
79	Phạm Văn Nước		17.484	4.700	22.184	0,282%
80	Phạm Xuân Dũng		0	6.035	6.035	0,077%
81	Phan Thanh Dũng		0	3.000	3.000	0,038%
82	Phan Trọng Tĩnh		0	7.400	7.400	0,094%
83	Thái Huyền Trinh		200	9.600	9.800	0,124%
84	Trần Minh Chung		0	7.100	7.100	0,090%
85	Trần Phương Dung		580.100	49.200	629.300	7,993%
86	Trần Quang Ngọc Thúy		0	22.000	22.000	0,279%
87	Trần Thị Bình		3.096	33.159	36.255	0,461%
88	Trần Thị Minh Hạnh		71.008	75.000	146.008	1,855%
89	Trần Thịnh Thành		0	179.400	179.400	2,279%

Stt	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND hoặc Hộ chiếu	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu được phân phôi	Tổng số lượng cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
90	Trịnh Phương Thanh		0	9.200	9.200	0,117%
91	Trịnh Văn Phước		0	5.100	5.100	0,065%
92	Trương Văn Hiếu		0	5.900	5.900	0,075%
93	Từ Anh Huy		9.428	13.200	22.628	0,287%
94	Vũ Bình Tâm		0	4.828	4.828	0,061%
95	Vũ Hoàng Anh		57.625	46.300	103.925	1,320%
96	Vũ Thị Hồng Ngọc		0	6.400	6.400	0,081%
97	Vũ Thị Vân Anh		0	4.000	4.000	0,051%
98	Vương Thùy Chi		0	8.789	8.789	0,112%
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.595.350</b>	<b>3.109.881</b>	<b>4.705.231</b>	





